

TAND HUYỆN YT
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số: 16 /2018/HSST
Ngày 09/7 /2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng.

Ông Lục Viết Sang

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Giáp Văn Thìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang: Bà Trần Lệ Toàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 09/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 28/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐST-HS ngày 31/5/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 1994. Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn S, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Con ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1971 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1974;

Vợ Trần Thị H, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2016; gia đình có 02 anh chị em ruột bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1971 (có mặt)

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1974 (có mặt)

Cùng Địa chỉ: Thôn S, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

3. Nguyễn Thế H1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn HK, xã QN, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng

1. Anh Nguyễn Khương D, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Triệu Ngọc K, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐQ, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Vũ Hoàng N, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐQ, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Phan Khánh T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phố HB, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6, tháng 7 năm 2017, Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1994 ở thôn S, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang có mua của một người không quen biết trên mạng Facebook 01 khẩu súng tự chế và 01 hộp giấy màu vàng bên trong có 03 viên đạn và 01 vỏ đạn với giá 1.800.000 đồng. Người này gửi qua đường bưu điện, S gửi thanh toán bằng thẻ cào Viettel. Sau khi mua được súng và đạn, S cất giấu trên đỉnh nóc tủ trong phòng ngủ của vợ chồng S mục đích để sử dụng đi bắn chim và phòng thân.

Khoảng 11 giờ ngày 31/12/2017, S mang súng tự chế giấu ở gầm ghế phụ xe ô tô, còn hộp đựng đạn để ở hộp đựng đồ phía trước ghế phụ xe ô tô biển kiểm soát 98A-144.77, nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng. S điều khiển xe ô tô đi ăn cỗ đám cưới bạn là Phan Khánh T1, sinh năm 1995 ở LH, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Sau khi ăn cưới bạn xong S về nhà ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, S tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-144.77 đến Nhà hàng 88 ở thôn ĐQ, xã BH, huyện YT. Khi đi đến đầu đường nhánh từ Tỉnh lộ 292 rẽ vào Nhà hàng 88, đoạn đường tiếp giáp với quán BIGGAME thuộc thôn ĐQ, xã BH. Khi đó, bên phải đầu đường nhánh có xe ô tô tải đang đỗ, bên trái gần cửa quán BIGGAME có 03 xe mô tô dựng lấn ra lòng đường. Do lối đi chật, xe ô tô của S không đi vào được nên S gọi người trong quán BIGGAME ra dựng gọn xe vào nhưng không ai ra thì S vẫn điều khiển đi tiếp thì phần sườn bên lái xe ô tô do S điều khiển đã va chạm làm 03 xe mô tô bị đổ. Thấy vậy, S hạ kính bên lái gọi người trong quán BIGGAME ra dựng xe gọn lên nhưng vẫn

không ai ra. S định xuống xe thì bị vướng 03 xe mô tô bị đổ nên S lùi ô tô lại khoảng 1m rồi mở cửa xe đi đến gần cửa quán BIGGAME và gọi xem xe đổ là của ai nhưng không ai trong quán trả lời. Do bức tức nên S đi ra xe ô tô lấy khẩu súng tự chế cất giấu trước đó trên xe ô tô và tiến lại cửa quán BIGGAME và gọi to “*xe của ai để ngoài này*” thì Nguyễn Khương D, sinh năm 1999 ở thôn S, xã BH, huyện YT từ trong quán đi ra dựng 03 xe mô tô lên. Khi đó, S vẫn cầm khẩu súng và hỏi D đó là “*xe của ai đây*” D trả lời “*em không biết*”. Khi D dựng được 01 trong 03 xe mô tô bị đổ lên, S có cầm súng tự chế gõ phần nòng súng vào cánh yếm bên phải xe mô tô đó và hỏi D tiếp “*xe của ai đây*” D trả lời “*em không biết*” rồi D tiếp tục dựng 02 xe mô tô còn lại. S cầm súng đi ra xe ô tô cất giấu súng dưới gầm ghế lái và nói với D “*bảo lần sau người ta để gọn xe vào*”. Sau đó, S điều khiển xe vào bãi để xe trước cửa Nhà hàng 88 S mở hộp đựng đồ phía trước bên ghế phụ lấy ra 01 hộp giấy màu vàng bên trong có 02 viên đạn và 01 vỏ đạn để ở mặt ghế phụ phía trước. S xuống xe đi vào cửa Nhà hàng 88, sau đó quay lại xe ngay để cất giấu súng, đạn vì sợ Công an kiểm tra. S mở cửa xe lấy khẩu súng tự chế dưới gầm ghế lái và lấy hộp giấy màu vàng bên trong có 02 viên đạn và 01 vỏ đạn. Khi lấy bị rơi 01 vỏ đạn trên ghế phụ nhưng S không biết. S cầm súng và hộp đựng 02 viên đạn đi ra phía bờ mương nước trước cửa Nhà hàng 88 để cất giấu. Đi được khoảng 04 mét thì S phát hiện ốp lót gỗ nòng súng bị rơi, S quay lại nhặt và gắn ốp gỗ đó vào nòng súng rồi đi ra cất giấu khẩu súng cùng hộp đựng 02 viên đạn trên bề mặt thành mương nước, phía bên trong theo hướng từ xe ô tô của S nhìn vào, cách đầu xe là 15,8m. Sau khi cất giấu xong, S đi vào Nhà hàng 88 uống rượu với bạn bè. Một lúc sau, S mượn xe mô tô của bạn (không rõ của ai) quay lại quán BIGGAME đứng ở vị trí các xe mô tô bị đổ lúc trước nói lời xin lỗi với một người thanh niên trong quán đó, S không rõ là ai rồi S quay lại Nhà hàng 88. Sau khi nhận được tin báo về vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YT đã tiến hành làm việc với Nguyễn Hoàng S và kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 98A-144.77, nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng do S điều khiển, thu giữ trên bề mặt ghế phụ xe ô tô S điều khiển có 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu đồng. Mở rộng hiện trường khu vực S để xe ô tô phát hiện thu giữ 01 khẩu súng tự chế trên bề mặt thành mương nước, trên bề mặt khẩu súng có 01 hộp giấy màu vàng, kiểm tra bên trong có 02 viên đạn. Kiểm tra khẩu súng thấy ốp lót bằng gỗ dưới nòng súng rời khỏi nòng súng, trong nòng súng có lắp 01 viên đạn. S xác định 01 khẩu súng tự chế, hộp giấy màu vàng trong có 02 viên đạn, 01 viên đạn lắp sẵn trong nòng súng và 01 vỏ đạn trên bề mặt ghế phụ xe ô tô là của S. Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ,

niêm phong tại chỗ toàn bộ số vật chứng, tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 98A-144.77, nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng.

Ngày 31/12/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ 01 đầu thu camera nhãn hiệu 27HUA, màu trắng và 01 cục nạp màu đen của đầu cam do anh Nguyễn Thế H1, sinh năm 1994 ở thôn HK, xã QN huyện TY là quản lý quán BIGGAME giao nộp; ngày 04/01/2018, tạm giữ 01 chìa khóa thông minh, màu đen của xe ô tô biển kiểm soát 98A-144.77 do anh Nguyễn Quốc B giao nộp.

Ngày 02/01/2018, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định số 14 đối với số súng, đạn và vỏ đạn nêu trên. Tại Kết luận giám định số 18/C54 (P3) ngày 05/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng ghi thu gửi đến giám định là súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng; 03 viên đạn, 01 vỏ đạn gửi đến giám định là đạn và vỏ đạn của loại đạn ghém tự chế cỡ 32, không phải là vũ khí quân dụng; 01 vỏ đạn gửi đến giám định do khẩu súng trên bắn ra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàng S khai: Sau khi mua súng và đạn về, S có lắp 01 viên đạn vào nòng súng, S chưa sử dụng lần nào. Ngày 31/12/2017, tại trước cửa quán BIGGAME thuộc thôn ĐQ, xã BH, S mang súng ra mục đích để đe dọa. Tuy nhiên, S không có lời nói gì thể hiện đe dọa ai. Lời khai của S phù hợp với lời khai của người làm chứng.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-YT ngày 17/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện YT để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hoàng S có lý lịch nêu trên về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hoàng S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 230 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm p, q khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999, Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP- TAND tối cao.

Xử phạt Nguyễn Hoàng S từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã

BH , huyện YT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015; Điều 6 Nghị định số 26 CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ

. - Tịch thu 01 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có chiều dài 59 cm, báng súng bằng gỗ dài 16,5cm, nòng súng dài 37 cm, đường kính trong nòng súng 12,8 mm; 01 viên đạn hình trụ có đường kính 12,5 cm là đạn ghém tự chế cỡ 32; 03 vỏ đạn hình trụ có cùng đường kính 12,5 cm, là đạn ghém tự chế cỡ 32 được niêm phong trong hộp bìa cát tông. Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện YT để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hoàng S không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông B, bà T có mặt tại phiên tòa không có ý kiến trình bày gì thêm và nhất trí với nội dung của bản cáo trạng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố , xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoàng S có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng tháng 6, tháng 7 năm 2017, Nguyễn Hoàng S đã mua ở trên mạng Facebook 01 khẩu súng tự chế, thuộc vũ khí quân dụng và 03 viên đạn, 01 vỏ đạn

mục đích bắn chim và phòng thân. Sau đó S đã đem về tàng trữ cất giấu trên nóc tủ trong phòng ngủ của vợ chồng S. Khoảng 20 giờ ngày 31/12/2017, S mang khẩu súng, 03 viên đạn, 01 vỏ đạn để lên xe ô tô biển kiểm soát 98A-144-77, nhãn hiệu MAZDA CX5 đi đến Nhà hàng 88 thuộc thôn ĐQ, xã BH, huyện YT. Khi đi đến lối rẽ từ Tỉnh lộ 292 vào nhà hàng 88, S đã mang khẩu súng trên ra nói với mọi người để gọn xe mô tô đẹp đường cho S đi. Sau đó S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YT phát hiện, thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng, hành vi này của bị cáo đã gây nên sự hoang mang trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có,

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, tại phiên Tòa ngày 06/7/2018 bị cáo đã nộp cho HĐXX 01 giấy chứng nhận của công an tỉnh Bắc Giang về việc bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm.

Do đó HĐXX cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên. HĐXX thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, xuất thân trong gia đình nông dân, có ý thức hiểu biết pháp luật còn hạn chế bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phòng chống và phát hiện tội phạm. Mặt khác, việc bị cáo sử dụng khẩu súng này với mục đích là để săn bắn không có mục đích gì khác, bản thân bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của địa phương. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTPTAND tối cao hướng dẫn về điều kiện cho hưởng án treo. Do đó HĐXX xét thấy không cần thiết bắt bị cáo cách

ly khỏi xã hội mà chỉ cần lên một mức án phù hợp cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt trong xã hội.

[5] Đối với đối tượng đã bán súng, các viên đạn, vỏ đạn cho S, do S không biết rõ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Ông Nguyễn Quốc B, bà Lê Thị T, chị Trần Thị H là bố, mẹ và vợ S đều không biết việc S có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, nên không xem xét xử lý.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 98A-144.77, nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng là của ông Nguyễn Quốc B, ông B không biết việc S có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng trên xe ô tô. Ngày 07/02/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên và 01 chìa khóa thông minh của xe cho ông B là phù hợp.

Đối với 01 đầu thu camera nhãn hiệu 27HUA, màu trắng, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nhưng không có dữ liệu. Ngày 05/01/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 đầu thu camera nhãn hiệu 27HUA, màu trắng và 01 cục nạp màu đen của đầu thu camera cho anh Nguyễn Thế H1 là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có chiều dài 59 cm, báng súng bằng gỗ dài 16,5cm, nòng súng dài 37 cm, đường kính trong nòng súng 12,8 mm; 01 viên đạn hình trụ có đường kính 12,5 cm là đạn ghém tự chế cỡ 32; 03 vỏ đạn hình trụ có cùng đường kính 12,5 cm, là đạn ghém tự chế cỡ 32 được niêm phong trong hộp bìa cát tông là tang vật của vụ án cần tịch thu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 230 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm p, q khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60; BLHS năm 1999.

- Xử phạt: **Nguyễn Hoàng S** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã BH, huyện YT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án

có trách nhiệm với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người đó.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Điều 6 Nghị định số 26/CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ.

- Tịch thu 01 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có chiều dài 59 cm, báng súng bằng gỗ dài 16,5cm, nòng súng dài 37 cm, đường kính trong nòng súng 12,8 mm; 01 viên đạn hình trụ có đường kính 12,5 cm là đạn ghém tự chế cỡ 32; 03 vỏ đạn hình trụ có cùng đường kính 12,5 cm, là đạn ghém tự chế cỡ 32 được niêm phong trong hộp bìa cát tông. Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện YT để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Nguyễn Hoàng S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện YT;
- Công an huyện YT;
- THA huyện YT;
- Bị cáo;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Ngọc Chung